

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG VÀ XD VINACONEX XUÂN MAI  
CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ  
NĂM 2011

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ**

### **NĂM 2011**

#### **I - LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

##### **1. Những sự kiện quan trọng:**

Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú tiền thân là Chi nhánh Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai tại Vĩnh Phúc, được thành lập theo quyết định số: 272 QĐ/BTXM-TCHC ngày 29 tháng 03 năm 2004 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai.

Ngày 20 tháng 05 năm 2008 Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai ra quyết định số: 430 QĐ/BTXM-TCHC về việc chuyển Chi nhánh Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai tại Vĩnh Phúc thành Công ty cổ phần.

Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú chính thức đi vào hoạt động ngày 01/07/2008 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 1903000500 đăng ký lần đầu ngày 11/06/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 03/08/2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp.

Tên tiếng Việt : **CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ**  
Tên tiếng Anh : **XUANMAI DAOTU JOINT STOCK COMPANY**  
Tên viết tắt : **XMD**  
Trụ sở chính : **Khu phố Bê Tông - xã Đạo Tú - huyện Tam Dương - tỉnh Vĩnh Phúc**  
Điện thoại : **(0211) 3 895 575/576** Fax: **(0211) 3 895 574**  
Email : **[xuanmaidaotu@yahoo.com.vn](mailto:xuanmaidaotu@yahoo.com.vn)** Website: **[www.betongdaotu.com](http://www.betongdaotu.com)**  
Vốn điều lệ : **40.000.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ đồng).**

##### **2. Quá trình phát triển:**

###### **+ Ngành nghề kinh doanh:**

- ✓ Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình cầu đường, thủy lợi
- ✓ Xây dựng các khu đô thị, khu công nghiệp (*như thi công nhà công nghiệp, nhà ở, các hệ thống điện, làm đường, san lấp mặt bằng hạ tầng cơ sở*)
- ✓ Sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng, các cấu kiện bê tông, các loại ống cống thoát nước
- ✓ Vận tải hàng hoá, vận tải hàng siêu trường, siêu trọng
- ✓ Chế tạo và lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị, dây truyền công nghệ, thiết bị tự động hoá trong xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng
- ✓ Sản xuất đá thành phẩm
- ✓ Khai thác đá



- ✓ Mua bán xăng dầu và các sản phẩm của chúng
- ✓ Dịch vụ thí nghiệm các vật liệu xây dựng và kiểm định chất lượng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông đường bộ
- ✓ Kinh doanh bất động sản.

**+ Tình hình hoạt động:**

Từ khi chuyển sang mô hình Công ty cổ phần, dưới sự chỉ đạo và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Công ty đã có sự thay đổi về cơ cấu bộ máy nhân sự điều hành phù hợp, tập thể cán bộ công nhân viên Công ty đã có sự thay đổi tích cực do vậy hiệu quả công việc và tình hình sản xuất kinh doanh đã tiến triển rất tốt.

**3. Định hướng phát triển:**

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty đã xác định rõ mục tiêu, chiến lược phát triển như sau:

**3.1 Mục tiêu:**

- Mục tiêu hoạt động của Công ty là không ngừng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là sản phẩm cấu kiện bê tông cốt thép dự ứng lực tiền chế đó là sản phẩm thế mạnh của Công ty nhằm tối đa hoá lợi nhuận cho Công ty và cổ đông, cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh, bền vững.

**3.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Công ty đã đề ra chiến lược phát triển là: “*Phát triển bền vững*” đồng thời định hướng phát triển nguồn nhân lực là ưu tiên hàng đầu. Không ngừng hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.

- Phát huy tối đa công suất máy móc thiết bị nhằm phục vụ các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đang là thế mạnh của Công ty, đó là đẩy mạnh sản xuất và cung cấp các sản phẩm bê tông cốt thép dự ứng lực tiền chế.

- Nghiên cứu cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

**II - BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

**1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2010:**

\* Tái cơ cấu lại bộ máy tổ chức quản lý, củng cố sắp xếp, ổn định tổ chức và cân đối bổ sung lực lượng cho các bộ phận, nâng cao chế độ và trách nhiệm quản lý, tái cơ cấu lại hoạt động của Công ty đã đem lại hiệu quả nhất định đồng thời phát huy được lợi thế cạnh tranh về công nghệ và nguồn nhân lực.

\* Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 Công ty đạt được như sau:

- Tổng doanh thu đạt : 184.513.667.913 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế đạt : 10.087.147.775 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 7.565.360.931 đồng.
- Cổ tức năm 2010 là : 16%/năm (đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 thông qua ngày 29/03/2011).

\* Tình hình tài chính của Công ty đến thời điểm ngày 31/12/2010:

- + Tổng tài sản : 163.856.016.888 đồng.
  - Tài sản ngắn hạn : 116.011.030.122 đồng.
  - Tài sản dài hạn : 47.844.986.766 đồng.
- + Tổng nguồn vốn : 163.856.016.888 đồng.
  - Nợ phải trả : 111.355.322.182 đồng.
  - Vốn chủ sở hữu : 52.500.694.706 đồng.

**2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính so với kế hoạch năm 2010:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2010	Thực hiện 2010	TH so với KH (%)
Tổng sản lượng	Tr đồng	170.000	200.000	117,65 %
Tổng doanh thu	Tr đồng	155.000	184.513	119,04 %
Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	10.540	10.087	95,70 %
Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	7.905	7.565	95,70 %
Tỷ lệ cổ tức	%	16	16	100,00 %

**3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:**

- Năm 2010 Công ty đã thực hiện thành công việc phát hành cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ của Công ty từ 21.500.000.000 đồng lên 40.000.000.000 đồng. Kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng cụ thể như sau:

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 1.850.000 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành.
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
3. Giá bán: 12.000 đồng/cổ phiếu.
4. Tổng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu: 22.200.000.0000 đồng (Hai mươi hai tỷ, hai trăm triệu đồng).
5. Tổng chi phí: 66.000.000 đồng.

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng.
- Phí phân phối cổ phiếu: 0 đồng.
- Phí khác: 66.000.000 đồng.

6. Tổng thu dòng từ đợt chào bán: 22.134.000.000 (Hai mươi hai tỷ, một trăm ba mươi tư triệu đồng)

7. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán:

TT	Danh mục	1.000 đồng	Tỷ lệ (%)
I	Tổng vốn chủ sở hữu:	40.000.000	100,00
1	- Cty CP bê tông & XD Vinaconex Xuân Mai	26.000.000	65,00
2	- Cổ đông khác:	14.000.000	35,00

- Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu năm 2010 đã được Công ty sử dụng nhằm đáp ứng nhu cầu bổ sung vốn kinh doanh, tái cơ cấu nguồn vốn và đảm bảo nguồn vốn đầu tư cho các dự án của Công ty.

- Ngoài ra trong năm 2010 với tình hình biến động không ngừng của thị trường vật liệu xây dựng để phù hợp với tình hình sản xuất của Công ty, ngày 20 tháng 10 năm 2010 Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ban hành quyết định số 39 QĐ/HĐQT về việc “Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú tại tỉnh Tuyên Quang”.

#### 4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

\* Thị trường sản phẩm bê tông dự ứng lực ngày càng được mở rộng cùng với sự hội nhập và phát triển của nền kinh tế nước ta, đầu tư xã hội vào xây dựng cơ bản và hạ tầng gia tăng mạnh mẽ, những sản phẩm Công ty đang sản xuất rất phù hợp cho lĩnh vực này. Đây là cơ hội đồng thời cũng là thách thức lớn để Công ty phát triển, mở rộng thị phần, tăng doanh thu và đa dạng hoá sản phẩm dịch vụ.

\* Trong cơ chế thị trường với sự cạnh tranh khốc liệt việc giữ vững hình ảnh, thương hiệu và uy tín của Công ty là một nhiệm vụ hết sức quan trọng. Vì vậy Hội đồng quản trị đã thống nhất đưa ra những nhiệm vụ trọng tâm cụ thể như sau:

- Tiếp tục phát triển những lĩnh vực sản xuất kinh doanh đang là thế mạnh của Công ty, đó là đẩy mạnh sản xuất và cung cấp các sản phẩm bê tông cốt thép dự ứng lực.

- Mục tiêu chiến lược của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh là chất lượng sản phẩm, coi đó là yếu tố quyết định đến sự tồn tại và phát triển của Công ty.

- Hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.

- Thực hiện quảng bá thương hiệu, sản phẩm dịch vụ thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như các tạp chí, các tập san, các website có tầm ảnh hưởng trên thị trường nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

### III - BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

#### 1. Báo cáo tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2010:

##### Cơ cấu tài sản:

* Tài sản ngắn hạn/ Tổng số tài sản	: 70,80 %
* Tài sản dài hạn/ Tổng số tài sản	: 29,20 %

##### Cơ cấu nguồn vốn:

* Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	: 67,96 %
* Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	: 32,04 %

##### Khả năng sinh lời:

* Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	: 4,62 %
* Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	: 4,10 %
* Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn chủ sở hữu	: 14,41 %

##### Khả năng thanh toán:

* Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	: 0,35 Lần
* Khả năng thanh toán hiện thời (Tiền hiện có/ Nợ ngắn hạn)	: 0,01 Lần

**Phân tích những biến động:** Trong năm qua các khâu phê duyệt hồ sơ thanh quyết toán các công trình kéo dài so với dự kiến, đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến thời gian thu hồi vốn của các công trình phần nào ảnh hưởng tới khả năng thanh toán và lợi nhuận của Công ty.

#### Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2010:

+ Tổng tài sản	:	163.856.016.888 đồng.
- Tài sản ngắn hạn	:	116.011.030.122 đồng.
- Tài sản dài hạn	:	47.844.986.766 đồng.
+ Tổng nguồn vốn	:	163.856.016.888 đồng.
- Nợ phải trả	:	111.355.322.182 đồng.
- Vốn chủ sở hữu	:	52.500.694.706 đồng.

**Những thay đổi về cổ đông và vốn góp:**

TT	Tên cổ đông	01/01/2010		31/12/2010	
		Số cổ phần (Cổ phần)	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần (Cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty mẹ (XMC)	1.630.000	75,81%	2.600.000	65,00%
2	Cổ đông khác (CBCNV)	520.000	24,19%	1.400.000	35,00%
<b>Cộng</b>		<b>2.150.000</b>	<b>100,00%</b>	<b>4.000.000</b>	<b>100,00%</b>

Tổng số cổ phiếu phổ thông lưu hành đến 31/12/2010: 4.000.000 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có

Cổ tức: Tỷ lệ cổ tức 16%

**2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Mặc dù còn gặp một số khó khăn chung của nền kinh tế nước ta, song cùng với sự chi đạo sâu sát kịp thời của Ban Giám đốc là sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty, do đó hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm qua trên nhiều lĩnh vực đều đã đạt được những thành tựu nhất định. Một số chỉ tiêu về tài chính chủ yếu năm 2010, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2009	Kế hoạch năm 2010	Thực hiện năm 2010	So sánh	
					Tỷ lệ % so với KH	Tỷ lệ % so với 2009
1	Tổng doanh thu	124.441.955.664	155.000.000.000	184.513.667.913	119,04 %	148,27 %
2	Lợi nhuận trước thuế	6.840.730.423	10.540.000.000	10.087.147.775	95,70 %	147,46 %
3	Thuế TNDN	1.659.373.357	2.635.000.000	2.521.786.944	95,70 %	151,97 %
4	Lợi nhuận sau thuế	5.181.357.066	7.905.000.000	7.565.360.831	95,70 %	146,01 %
5	Cổ tức	16 %	16 %	16%	100,00 %	100,00 %

**3. Những tiến bộ Công ty đạt được trong năm:**

- Trong năm qua Công ty hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý, củng cố sắp xếp, ổn định tổ chức và cân đối bổ sung lực lượng cán bộ công nhân viên cho các bộ phận, nâng cao chế độ và trách nhiệm của cán bộ quản lý. Tăng cường công tác quản lý, giám sát đối với các phòng ban và các đơn vị sản xuất nhằm đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn đồng thời phát huy được lợi thế cạnh tranh về công nghệ và nguồn nhân lực của Công ty.

- Cơ cấu lại ngành nghề sản xuất kinh doanh, tập chung vào các sản phẩm chiến lược là thế mạnh của Công ty như: Cấu kiện bê tông đúc sẵn, bê tông thương phẩm... Với định

hướng trên năm qua Công ty đã vận hành bộ máy tổ chức quản lý một cách nhịp nhàng hơn, do đó mà năng suất lao động được nâng cao, năng lực máy móc thiết bị, mặt bằng sản xuất được khai thác triệt để góp phần không nhỏ vào việc tăng trưởng và phát triển của Công ty.

**4. Kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh năm 2011:**

- Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010, bước vào thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2011, với khí thế phấn khởi vì Công ty đã nắm chắc trong tay những công việc chuyên tiếp và các công trình dự kiến có tính khả thi cao với các chỉ tiêu kế hoạch định hướng hoàn toàn có cơ sở thực hiện. Hội đồng quản trị Công ty đã đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/03/2011, cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: VND*

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2010	Kế hoạch năm 2011	Tăng trưởng (%)	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	184.513.667.913	200.000.000.000	108,39 %	
2	Lợi nhuận trước thuế	10.087.147.775	11.000.000.000	109,05 %	
3	Thuế TNDN	2.521.786.944	2.750.000.000	109,05 %	
4	Lợi nhuận sau thuế	7.565.360.831	8.250.000.000	109,05 %	
5	Cổ tức	16%	16%	100,00 %	

**IV - BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

Mẫu biểu báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

*(Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đính kèm)*

**V - BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:**

**1. Kiểm toán độc lập:**

- ✓ Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam
- ✓ Ý kiến của kiểm toán độc lập:

- Đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2010, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Phù hợp với chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành cũng như các quy định pháp lý có liên quan.

**VI - TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

**1. Cơ cấu tổ chức của Công ty:**

- Hội đồng quản trị



- Ban kiểm soát
- Ban điều hành
- Các phòng ban chức năng (gồm 6 phòng ban)
- Các đơn vị sản xuất (gồm 5 xưởng và 01 đội)

## 2. Tóm tắt lý lịch các cá nhân ban điều hành:

### ① Ông Nguyễn Tranh - Ủy viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty

- Chức vụ công tác hiện nay: Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ 9, Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú
- Ngày tháng năm sinh : 20 - 03 - 1959
- Nơi sinh : xã Hà Cầu, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây.
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 111222365 Cấp ngày: 09/04/2003 tại: CA Hà Nội
- Quê quán : xã Hà Cầu, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây.
- Địa chỉ thường trú : 416 - CT1A - ĐN2 - Mỹ Đình II, Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Đại học Thương Mại
- Quá trình công tác:
  - + 10/1980 - 10/1984 : Cán bộ kỹ thuật Công ty thi công cơ giới Tổng Công ty xây dựng thủy điện Sông Đà
  - + 1984 - 9/1986 : Đốc công xưởng Sản xuất chính Nhà máy bê tông Xuân Mai
  - + 1986 - 1987 : Đốc công xưởng Cơ khí Nhà máy bê tông và xây dựng Xuân Mai
  - + 1987 - 1995 : Phó quản đốc, Quản đốc xưởng Thực nghiệm Nhà máy bê tông và xây dựng Xuân Mai
  - + 1995 - 2001 : Quản đốc xưởng cơ khí Nhà máy bê tông và xây dựng Xuân Mai
  - + 2001 - 2004 : Đội trưởng đội xe Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai
  - + 2004 - 06/2008 : Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ 9, Giám đốc chi nhánh Công ty CP Bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai tại Vĩnh Phúc

- + 06/2008 - nay : Đảng uỷ viên, Bí thư chi bộ 9, Uỷ viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú

**② Ông Trần Bình Hải - Uỷ viên Hội đồng quản trị - Phó giám đốc**

- Chức vụ công tác hiện nay: Chi uỷ viên, Uỷ viên hội đồng quản trị, Phó giám đốc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú.
- Ngày tháng năm sinh : 03 - 05 - 1960
- Nơi sinh : Đồng Đăng, Lạng Sơn
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 012614465 Cấp ngày: 06/06/2003 tại: CA Hà Nội
- Quê quán : Hoài Hảo, Hoài Nhơn, Bình Định
- Địa chỉ thường trú : 34 Phó Đức Chính, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ điện mỏ - Đại học Mỏ địa chất
- Quá trình công tác:
  - + 02/1984 - 07/1988 : Công tác tại đoàn 65 liên đoàn Vật lý
  - + 07/1988 - 06/2004 : Công tác tại Công ty cung ứng vật tư, xí nghiệp 287 trực thuộc liên đoàn Vật lý Công ty Công nghệ địa Vật lý
  - + 06/2004 - 06/2008 : Chi uỷ viên, Phó giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai tại Vĩnh Phúc
  - + 06/2008 - nay : Chi uỷ viên, Uỷ viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú

**③ Ông Nguyễn Hồng Tước - Phó Giám đốc**

- Chức vụ công tác hiện nay : Phó giám đốc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú.
- Ngày tháng năm sinh : 10 - 06 - 1958
- Nơi sinh : Thái Hoà, Hợp Đồng, Chương Mỹ, Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Số CMND : 113423309 Cấp ngày: 21/05/2007 tại: CA Hoà Bình
- Quê quán : Hợp Đồng, Chương Mỹ, Hà Tây.

- Địa chỉ thường trú : Đội 2, Phường Văn Khê, Hà Đông, TP Hà Nội
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân hoá Silicát
- Quá trình công tác:
  - + 09/1980 - 12/1980 : Công tác tại Xí nghiệp xây lắp - năng lượng Tổng Công ty xây dựng Sông Đà
  - + 12/1980 - 09/1984 : Bộ đội sư đoàn 565 binh đoàn 12
  - + 09/1984 - 02/1999 : Công tác tại phòng Vật tư Chi nhánh Công ty xây lắp vật tư vận tải Sông Đà 12
  - + 02/1999 - 11/2002 : Công tác tại phòng Kinh doanh Xí nghiệp Sông Đà 12 - 6 trực thuộc Công ty Sông Đà 12
  - + 11/2002 - 04/2003 : Trưởng trạm vật tư Đoàn Hùng - Xí nghiệp Sông Đà 12 - 6 trực thuộc Công ty Sông Đà 12
  - + 04/2003 - 12/2006 : Trưởng ban vật tư - cơ giới Xí nghiệp Sông Đà 12 - 8 trực thuộc Công ty Sông Đà 12
  - + 12/2006 - 03/2007 : Phó ban tổng hợp Chi nhánh Công ty Sông Đà 12 tại tỉnh Hải Dương
  - + 03/2007 - 06/2008 : Trưởng ban tổng hợp Chi nhánh Công ty Sông Đà 12 tại tỉnh Hải Dương
  - + 06/2008 - 08/2008 : Công tác tại phòng Kinh doanh Công ty Sông Đà 12
  - + 08/2008 - 10/2008 : Công tác tại Xí nghiệp Sông Đà 12 - 3 trực thuộc Công ty Sông Đà 12
  - + 10/2008 - nay : Phó giám đốc Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú.

**④ Ông Mai Xuân Toàn - Kế toán trưởng**

- Chức vụ công tác hiện nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú
- Ngày tháng năm sinh : 10 - 07 - 1976
- Nơi sinh : Hải Vân, Hải Hậu, Nam Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân Tộc : Kinh
- Số CMND : 162060804 Cấp ngày:02/05/2003 tại: CA Nam Định
- Quê quán : Hải Vân, Hải Hậu, Nam Định

- Địa chỉ thường trú : Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc.
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội.
- Quá trình công tác:
  - + 2000 - 2001 : Nhân viên kế toán Nhà máy bê tông và XD Xuân Mai.
  - + 2001 - 2004 : Nhân viên kế toán Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai.
  - + 03/2004 - 06/2004 : Nhân viên kế toán ban quản lý dự án đầu tư khôi phục cải tạo Nhà máy Bê tông Đạo Tú.
  - + 06/2004 - 06/2008 : Đảng viên, Trưởng phòng Kế toán Chi nhánh Công ty CP Bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai tại Vĩnh Phúc.
  - + 07/2008 - nay : Đảng viên, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú

### 3. Quyền lợi của Ban Giám đốc:

#### 3.1. Tiền lương năm 2010:

- \* Giám đốc: 240.000.000 đồng / năm.
- \* Phó giám đốc: 180.000.000 đồng / năm.
- \* Kế toán trưởng: 180.000.000 đồng / năm.

#### 3.2. Quyền lợi khác:

Căn cứ vào tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2010 trong đó có trích thưởng từ lợi nhuận sau thuế cho Ban điều hành số tiền là: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

### 4. Lực lượng lao động và chính sách đối với người lao động:

#### 4.1. Lực lượng lao động:

+ Tổng số cán bộ công nhân viên Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2010 là: 610 người. Có độ tuổi trung bình là: 29 tuổi.

Trong đó:

- Đại học, trên đại học : 45 người.
- Cao đẳng, trung cấp : 57 người.
- Công nhân kỹ thuật : 469 người.

- Lao động phổ thông : 39 người.

#### 4.2. Chính sách đối với người lao động:

- Người lao động trong Công ty được hưởng lương khoán theo sản phẩm và theo năng suất lao động. Nhằm đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ cho người lao động Công ty đã xây dựng “Thỏa ước lao động tập thể”.

- Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật như: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, ăn ca, khám sức khoẻ định kỳ ...

- Người lao động được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động phù hợp với tính chất công việc.

- Công ty luôn luôn chú trọng công tác cải thiện môi trường làm việc, nhằm đảm bảo an toàn và sức khoẻ cho người lao động.

- Người lao động được thưởng hàng năm, thường trong dịp lễ tết và thưởng thành tích đột xuất.

- Nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ công nhân viên, hàng năm Công ty luôn luôn tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao nhân dịp các ngày lễ lớn của Công ty nói riêng và của cả dân tộc nói chung.

- Hàng năm người lao động được Công ty bố trí đi thăm quan, nghỉ mát, bồi dưỡng sức khoẻ trong và ngoài nước.

#### 5. Thay đổi nhân sự:

Trong năm 2010 Hội đồng quản trị Công ty có 01 sự thay đổi về nhân sự. Cụ thể như sau:

- Căn cứ vào Quyết định số 130A/QĐ/BTXM-TCHC ngày 11 tháng 03 năm 2010 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai về việc “Thay đổi nhân sự tham gia quản lý vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần Xuân Mai-Đạo Tú” và đơn xin thôi giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty của Ông Nguyễn Văn Thiện;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú số: 10/NQ/XMĐT-ĐHĐCD ngày 27 tháng 03 năm 2010.

Kể từ ngày 27 tháng 03 năm 2010, Ông Nguyễn Minh Tuấn với các thông tin cá nhân chủ yếu sau:

✓ Họ và tên: Nguyễn Minh Tuấn

✓ CMND số: 111544122 do Công an tỉnh Hà Tây cấp ngày 05/12/2005

- ✓ Hộ khẩu thường trú: Xuân Mai - Chương Mỹ - Hà Nội
- ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Đại học KTQD Hà Nội
- ✓ Chức vụ: Phó trưởng phòng Kế hoạch Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai.

Giữ chức vụ ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú thay thế Ông Nguyễn Văn Thiện.

## VII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

### 1. Hội đồng quản trị, Chủ tịch và Ban kiểm soát

#### 1.1. Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty hiện nay có 05 thành viên, trong đó số thành viên không điều hành là 03 thành viên.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

+ Trong năm 2010 Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp thường kỳ để quyết định các vấn đề quan trọng về các mặt hoạt động của Công ty.

+ Thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 thông qua ngày 27/03/2010. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo việc lập hồ sơ đăng ký chào bán và phát hành thành công 1.850.000 cổ phiếu của Công ty ra công chúng nâng vốn điều lệ của Công ty từ mức 21.500.000.000 đồng lên 40.000.000.000 đồng.

- Hoạt động của Chủ tịch Hội đồng quản trị:

+ Ngoài việc chủ trì Đại hội cổ đông, các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị còn tham gia họp với Ban giám đốc Công ty về kế hoạch sản xuất và họp chuyên đề về sản xuất và thu hồi vốn.

+ Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2010, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

#### 1.2. Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát: Thành viên Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó có 02 thành viên tham gia trực tiếp vào hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty.

- Hoạt động của Ban kiểm soát: Được duy trì thường xuyên và thực hiện công tác kiểm tra hoạt động của Công ty theo định kỳ hàng quý.

#### 1.3. Kế hoạch tăng cường hiệu quả hoạt động quản trị Công ty.

- Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2010 là tương đối khả quan, các mặt hoạt động của Công ty trên nhiều lĩnh vực đã đạt vượt mức kế hoạch đề ra, nhưng Hội đồng

quản trị Công ty nhận thấy năm 2011 sẽ có nhiều thách thức và thử thách mới, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, giữa Hội đồng quản trị và Ban giám đốc, tổ chức tốt việc triển khai tổ chức thực hiện, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2011, Nghị quyết của Hội đồng quản trị để đẩy mạnh các hoạt động sản xuất sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty đồng thời tổ chức giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty, tăng cường công tác phản biện, cảnh báo để ngăn ngừa, hạn chế rủi ro thất thoát vốn và tài sản của Công ty.

#### 1.4. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 2.000.000 đồng/ người/ tháng.
- Thành viên Hội đồng quản trị: 1.500.000 đồng/ người/ tháng.
- Trưởng Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng/ người/ tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 500.000 đồng/ người/ tháng.

#### 1.5. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- Hội đồng quản trị có 01 thành viên đã có chứng chỉ qua đào tạo quản trị Công ty.
- Ban kiểm soát có 01 thành viên đã có chứng chỉ qua đào tạo quản trị Công ty.
- Ban giám đốc có 01 thành viên đã có chứng chỉ qua đào tạo quản trị Công ty.

## 2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn:

### 2.1. Cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ cổ phần tại thời điểm ngày 31/12/2010:

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần (Cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty Cổ phần bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai (XMC)	xã Thủy Xuân Tiên - huyện Chương Mỹ - Hà Nội	2.600.000	65,00 %
2	Nguyễn Tranh	xã Thủy Xuân Tiên - huyện Chương Mỹ - Hà Nội	88.400	2,21 %
3	Trần Bình Hải	Số 34 - Phó Đức Chính - Quận Ba Đình - Hà Nội	81.800	2,05 %

## 2.2. Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập:

① **Tên tổ chức:** Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai

+ Địa chỉ: Thủy Xuân Tiên - Chương Mỹ - Hà Nội

+ GCN ĐKKD số: 0303000122 ngày 04 tháng 12 năm 2003 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hà Tây cấp. Đăng ký thay đổi lần thứ sáu ngày 08 tháng 10 năm 2007.

+ Ngành nghề hoạt động:

- ✓ Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; thi công xây dựng cầu, đường, công trình thuỷ lợi; Xây dựng các khu đô thị, khu công nghiệp; kinh doanh phát triển nhà, trang trí nội thất;
- ✓ Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, các loại cấu kiện bê tông, các loại ống cấp thoát nước; Chuyển giao công nghệ mới, thiết bị tự động hoá trong xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng;
- ✓ Kinh doanh vận chuyển hàng hoá, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng;
- ✓ Tư vấn đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, lập dự án, tư vấn đấu thầu, tư vấn giám sát, quản lý dự án;
- ✓ Chế tạo, lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị, dây chuyền công nghệ, thiết bị tự động hoá trong xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng;
- ✓ Kinh doanh xăng dầu;
- ✓ Khai thác đá;
- ✓ Thiết kế công trình dân dụng, giao thông, thuỷ lợi;
- ✓ Xuất nhập khẩu vật tư, máy móc thiết bị, phụ tùng dây chuyền công nghệ, vật liệu xây dựng; hoạt động kinh doanh bất động sản và dịch vụ thương mại;
- ✓ Gia công chế tạo, hoán cải phương tiện vận tải;
- ✓ Thiết kế, gia công chế tạo thiết bị nâng (Không bao gồm thiết kế phương tiện vận tải).

+ Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty:

Số lượng: 2.600.000 cổ phần (Hai triệu sáu trăm nghìn cổ phần).

Tỷ lệ: 65,00 % Vốn điều lệ

Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

② **Ông Nguyễn Tranh**

+ Ngày sinh: 20 - 03 - 1959

+ Số CMND: 111222365 Cấp ngày: 09/04/2003 tại: CA Hà Nội

+ Địa chỉ: 416 - CT1A - ĐN2 - Khu đô thị Mỹ Đình II, Từ Liêm, Hà Nội

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Đại học Thương Mại



+ Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty:

Số lượng: 88.400 cổ phần (Tám tám nghìn bốn trăm cổ phần).

Tỷ lệ: 2,21 % Vốn điều lệ

Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

**③ Ông Trần Bình Hải**

+ Ngày sinh: 03 - 05 - 1960

+ Số CMND: 012614465 Cấp ngày: 06/06/2003 tại: CA Hà Nội

+ Địa chỉ: 34 Phó Đức Chính, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ điện mỏ - Đại học Mỏ địa chất

+ Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong Công ty:

Số lượng: 81.800 cổ phần (Tám một nghìn tám trăm cổ phần).

Tỷ lệ: 2,05 % Vốn điều lệ

Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



*Trần Trọng Diên*